

Số: **13** /2012/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **24** tháng 02 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc quy định cấp bù chênh lệch giá đất khi thu tiền**  
**sử dụng đất đối với các hộ tái định cư**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/08/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3789/TTr-STC ngày 28/12/2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định về cấp bù chênh lệch giá đất khi thu tiền sử dụng đất đối với các hộ tái định cư khi có phát sinh chênh lệch giá đất giữa thời điểm bồi thường và thời điểm giao đất cho hộ tái định cư.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng:**

Quy định này áp dụng cho các hộ tái định cư mà bảng giá đất để quyết định phê duyệt bồi thường và bảng giá đất do UBND tỉnh công bố tại thời điểm thu tiền sử dụng đất khi giao đất không cùng trong một năm làm phát sinh khoản chênh lệch giá đất giữa thời điểm thu tiền sử dụng đất và giá đất tại thời điểm có quyết định phê duyệt bồi thường.

Không cấp bù chênh lệch cho các hộ được giải quyết nơi ở đã được thực hiện tại thời điểm theo quy định tại Điều 5 của Quyết định số 08/2007/QĐ-UBND ngày 10/01/2007 quy định về trình tự, thủ tục chính sách và tiêu chuẩn tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và quy định tại Điều 17 của Quyết định số 20/2010/QĐ-UBND ngày 05/4/2010 của UBND tỉnh.

**Điều 3. Giá đất cấp bù và thủ tục cấp bù:**

1. Giá đất cấp bù và mức tiền cấp bù chênh lệch:

a. Giá đất cấp bù (tính bằng đồng/m<sup>2</sup>) là chênh lệch giữa giá đất tại thời điểm thu tiền sử dụng đất khi giao đất theo bảng giá đất do UBND tỉnh công bố và giá đất theo bảng giá đất do UBND tỉnh công bố tại thời điểm có quyết định phê duyệt bồi thường theo cùng vị trí đất tái định cư tương ứng của lô đất tái định cư cấp cho hộ đó. Lô đất tái định cư đã bóc thăm và xác định cụ thể vị trí, diện tích.

b. Mức tiền cấp bù chênh lệch (đồng) = Giá đất cấp bù là chênh lệch tại điểm a (đồng/m<sup>2</sup>) x diện tích (m<sup>2</sup>) lô đất tái định cư cấp cho hộ đó.

2. Thủ tục tính toán cấp bù và mức tiền cấp bù chênh lệch được thực hiện tuần tự qua các bước sau:

a. Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất nhận hồ sơ của hộ tái định cư sẽ chuyển cho Chi Cục Thuế các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa (sau đây gọi tắt là cấp huyện) tính toán mức cấp bù khoản chênh lệch giá đất. Thời gian thực hiện 05 ngày (ngày làm việc).

b. Sau khi tính toán mức cấp bù khoản chênh lệch giá đất, Chi Cục Thuế cấp huyện sẽ chuyển cho Phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện để ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất cho khoản chênh lệch giá đất. Thời gian thực hiện 05 ngày (ngày làm việc).

c. Sau khi ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất cho khoản chênh lệch giá đất, Phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện chuyển cho Chi Cục Thuế cấp huyện để thu khoản tiền sử dụng đất còn lại mà hộ tái định cư phải nộp. Thời gian thực hiện 05 ngày (ngày làm việc).

d. Chi Cục Thuế cấp huyện chuyển hồ sơ cho Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất để hoàn tất hồ sơ.

**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các P.Chủ tịch UBND Tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy ;
- Sở Tư pháp;
- Chánh , Phó VP ;
- Lưu VT, TH, KT,CNN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đan Minh Phúc**